

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 131 /2014/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 15 tháng 01 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế thu, quản lý và sử dụng Quỹ quốc
phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ số 43/2009/QH12 ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 58/2010/NĐ-CP ngày 01/6/2010 của Chính phủ
Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Dân quân tự vệ;

Căn cứ Nghị quyết số 64/2013/NQ-HĐND ngày 12/12/2013 của
HĐND tỉnh về việc Thành lập Quỹ quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh
Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thu, quản lý và sử
dụng quỹ quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban,
ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách
nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT Tỉnh uỷ (để BC);
- TT HĐND tỉnh (để BC);
- Đoàn ĐB Quốc hội tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- BCH Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Lưu: VT, NC (2).

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Xứng

QUY CHẾ
Thu, quản lý và sử dụng Quỹ quốc
phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 191 /2014/QĐ-UBND
ngày 15/01/2014 của UBND tỉnh)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Lập Quỹ quốc phòng - an ninh

Quỹ quốc phòng - an ninh (sau đây viết tắt là QP-AN) được lập ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã).

Điều 2. Nguyên tắc vận động đóng góp Quỹ QP-AN

Quỹ QP-AN do cơ quan, tổ chức, hộ gia đình cư trú trên địa bàn đóng góp để hỗ trợ cho các hoạt động của dân quân tự vệ và hoạt động bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cấp xã. Việc đóng góp Quỹ QP-AN thực hiện theo nguyên tắc tự nguyện, công bằng, dân chủ, công khai, đúng pháp luật.

Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Đối tượng vận động đóng góp Quỹ QP-AN

- Cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế có trụ sở trên địa bàn cấp xã.
- Hộ gia đình cư trú trên địa bàn cấp xã.

Điều 4. Đối tượng không thuộc diện vận động đóng góp Quỹ QP-AN

- Hộ nghèo (theo chuẩn hộ nghèo do Thủ tướng Chính phủ quy định để áp dụng cho từng giai đoạn).
- Hộ gia đình thuộc diện chính sách (Thương binh, Liệt sỹ, Mẹ Việt Nam Anh hùng).
- Hộ gia đình có người bị nhiễm chất độc da cam/dioxin, không còn khả năng lao động, người tàn tật, người mất sức lao động từ 81% trở lên.
- Hộ gia đình người già neo đơn, không có lương hưu.

Điều 5. Tạm dừng tổ chức vận động đóng góp Quỹ QP-AN

1. Tạm dừng tổ chức vận động đóng góp Quỹ QP-AN trong các trường hợp sau:

- Địa bàn cấp xã nơi cư trú bị thiên tai, dịch bệnh và thảm họa nghiêm trọng ảnh hưởng lớn đến đời sống và sản xuất của nhân dân;
- Cơ quan tổ chức bị thiên tai, hoả hoạn và các thảm họa khác ảnh hưởng nghiêm trọng tới hoạt động sản xuất, kinh doanh.

2. Chủ tịch UBND cấp xã quyết định việc tạm dừng tổ chức vận động đóng góp Quỹ cho các đối tượng.

Điều 6. Mức vận động đóng góp Quỹ QP-AN

1. Đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế (gọi tắt là đơn vị):

- Đơn vị có dưới 20 người: 300.000đồng/đơn vị/năm
- Đơn vị có từ 20 người đến dưới 50 người: 500.000đồng/đơn vị/năm
- Đơn vị có từ 50 người trở lên: 1.000.000đồng/đơn vị/năm

2. Đối với hộ gia đình: 40.000đồng/hộ/năm

Khuyến khích các đơn vị, hộ gia đình, cá nhân trong và ngoài địa bàn xã tự nguyện tham gia đóng góp Quỹ QP-AN ngoài mức quy định trên.

Điều 7. Tổ chức thu Quỹ QP-AN

1. Quỹ QP-AN do UBND cấp xã tổ chức thu.

2. UBND cấp xã có trách nhiệm tuyên truyền, vận động nhân dân đóng góp.

Điều 8. Quản lý Quỹ QP-AN

1. UBND cấp xã trực tiếp quản lý và sử dụng Quỹ QP-AN.

2. Hàng năm, bộ phận kế toán ngân sách cấp xã chủ trì phối hợp với Ban CHQS, Công an cấp xã tham mưu cho Chủ tịch UBND cùng cấp xây dựng kế hoạch tổ chức vận động đóng góp Quỹ QP-AN.

3. Quỹ QP-AN được mở tài khoản tại Kho bạc nhà nước cấp huyện và phải mở sổ sách kế toán, sử dụng chứng từ quản lý thu, chi theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định quản lý tài chính hiện hành. Khi thu Quỹ QP-AN phải sử dụng biên lai theo quy định của Bộ Tài chính. Quỹ cuối năm không sử dụng hết được phép chuyển năm sau tiếp tục sử dụng.

4. Căn cứ kết quả thu, chi trong năm UBND xã quyết toán Quỹ hàng năm và công khai tài chính theo đúng quy định.

Điều 9. Chế độ sử dụng Quỹ QP-AN

Quỹ được sử dụng để bổ sung kinh phí cho việc thực hiện các nhiệm vụ trong lĩnh vực QP-AN trên địa bàn thuộc chức năng, nhiệm vụ của UBND cấp xã theo quy định của Pháp luật. UBND cấp xã có trách nhiệm quản lý toàn bộ Quỹ QP-AN, tập trung sử dụng vào các nhiệm vụ sau:

1. Chi hỗ trợ cho công tác xây dựng, huấn luyện, hoạt động của Dân quân tự vệ, Công an cấp xã, các lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở và công tác giáo dục QP-AN.

2. Chi thuốc men, thăm hỏi cán bộ, chiến sỹ hy sinh, bị thương, ốm đau trong khi làm nhiệm vụ thuộc lĩnh vực QP-AN.

3. Chi thực hiện Luật nghĩa vụ quân sự, Pháp lệnh dự bị động viên, Pháp lệnh Công an xã, tuyên truyền vận động phong trào bảo vệ an ninh tổ quốc.

4. Chi hội nghị, sơ kết, tổng kết, khen thưởng công tác QP-AN tại địa phương.

5. Chi cho công tác tập huấn nghiệp vụ về QP-AN tại cấp xã được tổ chức theo kế hoạch và được Ban chỉ huy Quân sự, Công an cấp trên phê duyệt.

6. Chi mua sắm, sửa chữa dụng cụ, công cụ, phương tiện phục vụ cho công tác QP-AN tại địa phương, mua văn phòng phẩm, sổ sách phục vụ công tác QP-AN và quản lý Quỹ QP-AN.

Việc quyết mức chi, sử dụng quỹ do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định theo các quy định hiện hành của nhà nước và chịu trách nhiệm về quyết định của mình; trong đó chi cho công tác quản lý (*mua biên lai, sổ sách, phụ cấp cho cán bộ đi thu*) hàng năm không được vượt quá 10% tổng số thu Quỹ QP-AN trong năm.

Chương III KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 10. Khen thưởng

Các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong xây dựng, quản lý và đóng góp Quỹ QP-AN được khen thưởng theo chế độ nhà nước quy định.

Điều 11. Xử lý vi phạm

Người được giao nhiệm vụ thu, quản lý, sử dụng Quỹ QP-AN ở địa phương mà vi phạm các quy định của quy chế này thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Đối với cấp xã

UBND cấp xã phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể cùng cấp tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân, các tổ chức doanh nghiệp, đơn vị thực hiện tốt việc đóng góp xây dựng và quản lý, sử dụng hiệu quả Quỹ QP-AN ở địa phương theo đúng quy định; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (hàng quý, kết thúc năm), đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 13. Đối với cấp huyện

UBND cấp huyện có trách nhiệm triển khai, chỉ đạo, kiểm tra việc huy động, quản lý thu, chi Quỹ QP-AN ở cơ sở; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (hàng quý, kết thúc năm) và đột xuất kết quả thu, chi Quỹ QP-AN theo yêu cầu của UBND tỉnh và Sở Tài chính.

Điều 14. Đối với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức kinh tế

Thủ trưởng cơ quan, tổ chức có trách nhiệm triển khai các quy định của Pháp luật, Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND tỉnh về Quỹ QP-

AN; đồng thời vận động đến toàn bộ cán bộ, công nhân, viên chức do đơn vị quản lý tham gia đóng góp xây dựng Quỹ QP-AN ở địa phương.

Điều 15. Đối với các cơ quan cấp tỉnh

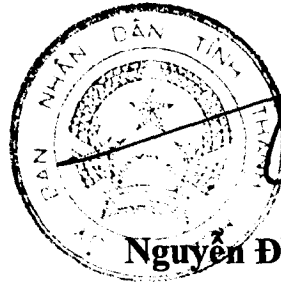
Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh theo dõi kiểm tra việc quản lý, thu, chi quỹ, hàng năm tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các địa phương phản ánh về Sở Tài chính, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét và chỉ đạo giải quyết kịp thời./.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Xứng